

TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN ĐÔNG SƠN
TỈNH THANH HÓA
Bản án số: 03/2021/HSST
Ngày: 02/3/2021

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN ĐÔNG SƠN

- Thành phần Hội đồng xét xử gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Lê Thị Tố Như

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Lê Văn Kim

Ông Lê Anh Sơn

- Thư ký phiên tòa: Bà Trần Thị Liên là Thư ký Tòa án nhân dân huyện Đông Sơn.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đông Sơn tham gia phiên tòa: Bà Lê Thị Hà - Kiểm sát viên.

Ngày 02 tháng 3 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Đông Sơn, tỉnh Thanh Hóa xét xử sơ thẩm công khai vụ án Hình sự sơ thẩm thụ lý số: 06/2021/TLST - HS ngày 05 tháng 02 năm 2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 05/2021/QĐXXS - HS ngày 18 tháng 02 năm 2021 đối với bị cáo:

Họ và tên: Nguyễn Đăng C. Sinh năm: 1977; ĐKKHKT tại: Thôn Chính Bình, xã Đông Hòa, huyện Đông Sơn, tỉnh Thanh Hóa.

Nơi cư trú: Thôn Chính Bình, xã Đ H, huyện ĐS, tỉnh Thanh Hóa. Dân tộc Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hoá: 8/12. Con ông Nguyễn Hùng B (đã chết) và bà Lê Thị X. Vợ là: Lê Thị Ph. Bị cáo có 03 con, con lớn sinh năm 2001, con nhỏ sinh năm 2008. Tiền án: Ngày 07/02/2018 bị Tòa án nhân dân thành phố Thanh Hóa, tỉnh Thanh Hóa xử phạt 30 tháng tù về tội: Trộm cắp tài sản, đến ngày 09/11/2019 bị cáo C chấp hành xong bản án. Tiền sự: Ngày 10/8/2020 bị Công an thành phố Thanh Hóa ban hành quyết định xử lý vi phạm hành chính về hành vi: Tàng trữ trái phép chất ma túy. Bị cáo bị bắt tạm giữ từ ngày 10/12/2020 đến ngày 16/12/2020 chuyển tạm giam. Bị cáo đang bị tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Thanh Hóa. Bị cáo hiện có mặt tại phiên tòa.

Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp cho bị cáo Nguyễn Đăng C: Bà Lê Thị Phượng -Trợ giúp viên pháp lý; Công tác tại: Trung tâm trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh Thanh Hóa; Địa chỉ: Số 32, Đại lộ Lê Lợi, phường Điện Biên, TP Thanh Hóa (có mặt).

Bị hại: Ông Lê Phú D; sinh năm: 1968; Địa chỉ: Thôn Hiền Thụ, xã Đông Hòa, huyện Đông Sơn, tỉnh Thanh Hóa (vắng mặt).

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

1. Bà Lê Thị Ch, sinh năm: 1975; Địa chỉ: Thôn Tân Đại, xã Đông Hòa, huyện Đông Sơn, tỉnh Thanh Hóa (vắng mặt).

2. Ông Nguyễn Văn H; sinh năm: 1951; Địa chỉ: Thôn Cựu Tự, xã Đông Hòa, huyện Đông Sơn, tỉnh Thanh Hóa (vắng mặt).

3. Anh Trần Viết T, sinh năm: 1998; Địa chỉ: Thôn Tân Đại, xã Đông Hòa, huyện Đông Sơn, tỉnh Thanh Hóa (vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 18 giờ ngày 20/8/2020 Trần Viết T điều khiển xe mô tô BKS không rõ đến nhà rủ Nguyễn Đăng C đến trường tiểu học và trung học cơ sở xã Đông Hòa để trộm cắp máy bơm nước. Sau khi C đồng ý, T điều khiển xe mô tô đến sân trường trường tiểu học và trung học cơ sở xã ĐH. Khi đến nơi T dừng xe đứng ở sân trường rồi chỉ tay về phía cầu thang nhà hiệu bộ trường nói với C: “ Máy bơm nước ở trong đó, anh vào lấy đi, em đứng ở đây canh gác”. Nghe T nói vậy, C đi bộ lại phía gầm cầu thang nhà hiệu bộ thì thấy một cái máy bơm nước nên đã dùng tay tháo máy bơm nước có đặc điểm vỏ ngoài bằng kim loại màu đỏ, nhãn dán SHINING, Model: SHP-150E, kích thước 20cmx23cmx25cm đem lại chỗ Tú. Sau đó Tú điều khiển xe mô tô chở C ngồi sau ôm máy bơm nước đi về nhà Tú. Tại đây C đưa máy bơm nước vừa trộm được cho T cất vào nhà rồi Tú điều khiển xe mô tô C ra bãi đất trống của thôn Tân Đại xã Đông Hòa đứng đợi và nói: Anh chờ em đi bán máy bơm. Sau đó T điều khiển xe mô tô đến nhà ông Lê Kỳ Phong là ông ngoại của Tú thì gặp bà Lê Thị Chiến là mẹ đẻ của T ngay tại ngõ. T liền nói bà Ch đưa cho T 200.000đ để mua máy bơm nước nên bà Chiến đã đưa cho Tú 200.000đ. T cầm tiền rồi điều khiển xe mô tô quay lại gặp C và đưa cho C số tiền 100.000đ và nói máy bơm nước bán được 200.000đ. Sau đó T điều khiển xe mô tô chở C về nhà còn Tú về nhà mình. Khoảng nửa tháng sau Trần Viết T mang máy bơm nước đã trộm cắp được cùng C bán cho ông Nguyễn Văn H với số tiền 200.000đ.

Tại bản kết luận định giá tài sản số 21/HĐĐG ngày 10/12/2020 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự huyện Đông Sơn kết luận: 01 chiếc máy bơm nước có đặc điểm vỏ ngoài bằng kim loại màu đỏ, nhãn dán SHINING, Model: SHP-150E, kích thước 20cmx23cmx25cm mà C và Tú đã trộm cắp tại thời điểm bị bắt có giá trị là 500.000đ (năm trăm nghìn đồng).

Về vật chứng: Ông Lê Phú D là bảo vệ của trường tiểu học và trung học cơ sở xã Đông Hòa. Sau khi C và T trộm cắp máy bơm thì ông D đã mua chiếc máy bơm khác bồi thường lại cho trường nên sau khi thu giữ được chiếc máy bơm bị mất cắp Cơ quan CSĐT Công an huyện Đông Sơn đã trả lại chiếc máy

bơm nước cho ông Lê Phú D là chủ sở hữu hợp pháp theo quy định của pháp luật.

Về bồi thường dân sự: Ông Lê Phú D đã nhận lại tài sản và không yêu cầu bồi thường gì thêm. Đối với ông Nguyễn Văn H là người đã mua chiếc máy bơm của Trần Viết T nhưng ông H không biết chiếc máy bơm do Tú và C trộm cắp mà có. Đến ngày 10/12/2020 ông H đã tự giác giao nộp lại chiếc máy bơm cho Cơ quan CSĐT Công an huyện Đông Sơn, do số tiền 200.000đ mua máy bơm nước của Tú không lớn nên ông H cũng không yêu cầu bồi thường gì.

Tại bản cáo trạng số: 07/CT-VKS-ĐS ngày 04/02/2021 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Đông Sơn đã truy tố bị cáo Nguyễn Đăng C về tội: Trộm cắp tài sản theo quy định tại điểm b khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự.

Đại diện Viện kiểm sát luận tội đối với bị cáo vẫn giữ nguyên quyết định truy tố như cáo trạng. Căn cứ vào tính chất, mức độ phạm tội của bị cáo và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự.

- Về phần hình sự:

Đề nghị tuyên bị cáo Nguyễn Đăng C phạm tội: Trộm cắp tài sản theo quy định tại điểm b khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự.

Áp dụng điểm b khoản 1 Điều 173; các điểm h, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 BLHS đề nghị:

Xử phạt: Bị cáo Nguyễn Đăng C mức án từ 12 (mười hai) tháng tù đến 15 (mười lăm) tháng tù.

Về án phí: Đề nghị xử lý theo quy định của pháp luật.

- Ý kiến của người bào chữa:

Đề nghị HĐXX xem xét giảm nhẹ cho bị cáo mức án thấp nhất, tạo điều kiện cho bị cáo sớm tái hòa nhập cộng đồng để chăm sóc gia đình.

- Lời sau cùng trước khi HĐXX nghị án:

Bị cáo Nguyễn Đăng C đề nghị HĐXX xem xét giảm nhẹ hình phạt.

Sau khi thẩm tra các chứng cứ có trong hồ sơ, nghe lời khai của bị cáo, ý kiến của Kiểm sát viên, ý kiến của người bào chữa cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Đông Sơn, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Đông Sơn, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng Hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, Bị cáo và bị hại không có ý kiến nào hoặc khiếu nại về hành vi của Cơ quan tiến

hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2]. Về hành vi phạm tội của bị cáo Nguyễn Đăng C:

Tại phiên tòa bị cáo đã khai báo thành khẩn, rõ ràng về hành vi phạm tội của mình: Khi được Trần Viết T đến rủ đi trộm cắp nên vào khoảng 18 giờ ngày 20/8/2020 Nguyễn Đăng C đã cùng Trần Viết T đi xe mô tô đến trường tiểu học và trung học cơ sở xã Đông Hòa, huyện Đông Sơn, sau đó vào khu vực cầu thang nhà hiệu bộ trường trộm cắp một chiếc máy bơm nước có trị giá là 500.000đ (năm trăm nghìn đồng), được T chia cho 100.000đ lấy tiền chi tiêu cá nhân.

Lời khai nhận tội của bị cáo Nguyễn Đăng C phù hợp với lời khai của ông Lê Phú Duyên, lời khai của người liên quan và các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án. Tuy tài sản bị trộm cắp có giá trị là 500.000đ (năm trăm nghìn đồng) nhưng trước đó: Nguyễn Đăng C đã bị Tòa án nhân dân thành phố Thanh Hóa tỉnh Thanh Hóa xử phạt 30 tháng tù về tội : Trộm cắp tài sản, đến ngày 09/11/2019 thì chấp hành xong hình phạt tù. Bị cáo chưa được xóa án tích nhưng lại tiếp tục phạm tội mới. Do vậy Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận: Hành vi nêu trên của bị cáo Nguyễn Đăng C có đủ dấu hiệu cấu thành tội: Trộm cắp tài sản. Tội danh và khung hình phạt được qui định tại điểm b khoản 1 Điều 173 của BLHS. Vì vậy Viện kiểm sát nhân dân huyện Đông Sơn truy tố bị cáo, cơ quan điều tra khởi tố bị cáo về hành vi phạm tội và tội danh nêu trên là đúng người, đúng tội và đúng pháp luật.

[3]. Xét tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội thì thấy:

Hành vi của bị cáo là lợi dụng sự sơ hở của người bị hại để thực hiện hành vi lén lút chiếm đoạt tài sản. Hành vi phạm tội của bị cáo đã xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản của người khác, gây mất trật tự trị an và an toàn xã hội, gây tâm lý hoang mang trong quần chúng nhân dân trong việc quản lý tài sản, vì vậy cần phải xử lý nghiêm mới có tính giáo dục và phòng ngừa.

[4]. Về nhân thân, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo:

Nguyễn Đăng C có 01 tiền án về tội: Trộm cắp tài sản, bị xử phạt 30 tháng, vừa chấp hành xong hình phạt tù ngày 09/11/2019 trở về địa phương lại tiếp tục phạm tội. Cụ thể: Ngày 10/8/2020 bị Công an thành phố Thanh Hóa ra quyết định xử phạt vi phạm hành chính về hành vi: Tàng trữ trái phép chất ma túy. Ngày 20/8/2020 cùng với Trần Viết Tú thực hiện hành vi trộm cắp tài sản. Căn cứ vào nhân thân, tính chất mức độ, hành vi phạm tội của bị cáo, thì việc cách ly bị cáo ra khỏi cộng đồng xã hội một thời gian là cần thiết, như vậy mới có tác dụng giáo dục đối với bị cáo và có tính chất phòng ngừa chung. Tuy nhiên cũng cần xem xét giảm nhẹ cho bị cáo một phần hình phạt bởi lý do: Tại cơ quan điều tra cũng như tại phiên tòa bị cáo có thái độ thành khẩn khai báo; Phạm tội nhưng gây thiệt hại không lớn; Gia đình bị cáo có hoàn cảnh khó khăn: Bị cáo có 02 con để bị khuyết tật, gia đình thuộc diện hộ nghèo. Bị cáo là người có công với nước nên bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ quy định tại

các điểm h, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 BLHS. Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

[5]. Về phần trách nhiệm dân sự:

Ngày 13/12/2020 người bị hại là ông Lê Phú D đã nhận được tài sản bị mất do Cơ quan CSĐT Công an huyện Đông Sơn trả lại, ông D không có yêu cầu gì về bồi thường dân sự nên Hội đồng xét xử không xem xét.

Đối với Trần Viết T đã có hành vi trộm cắp máy bơm nước cùng với Nguyễn Đăng C tại trường tiểu học và trung học cơ sở xã Đông Hòa có giá trị 500.000đ. Do Tú chưa có tiền án, tiền sự về hành vi và tội chiếm đoạt tài sản nên ngày 18/01/2021 cơ quan CSĐT Công an huyện Đông Sơn ban hành Quyết định xử phạt hành chính số: 0061655/QĐXPHC đối với Trần Viết T là phù hợp với quy định của pháp luật.

Đối với chiếc xe mô tô Trần Viết T đã dùng để chở Nguyễn Đăng C đi trộm cắp máy bơm là do Tú mượn của một người mới quen tên là Dũng ở Triệu Sơn, Thanh Hóa, T không biết địa chỉ và đã lại xe cho người tên Dũng nên không có căn cứ để xử lý.

Đối với số tiền 200.000đ (hai trăm nghìn đồng) ông Nguyễn Văn H mua chiếc máy bơm do Nguyễn Đăng C trộm cắp, xét thấy số tiền không lớn nên ông Hòe cũng không yêu cầu bị cáo phải bồi thường nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[6]. Bị cáo, bị hại, người liên quan được quyền kháng cáo. Viện kiểm sát nhân dân được quyền kháng nghị theo quy định của pháp luật.

[7]. Bị cáo Nguyễn Đăng C là hộ cận nghèo nên thuộc đối tượng được miễn nộp tiền án phí HSST.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm b khoản 1 Điều 173; các điểm h, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 Bộ luật Hình sự; khoản 2 Điều 136; các Điều 331; 333; 336; 337 của BLTTHS; điểm đ khoản 1 Điều 12; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTV-QH14 ngày 30/12/2016.

1. Về tội danh:

Tuyên bố: Nguyễn Đăng C phạm tội: Trộm cắp tài sản.

2. Về hình phạt:

Xử phạt: Nguyễn Đăng C 12 (mười hai) tháng tù. Thời gian chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 10/12/2020.

3. Về án phí:

Bị cáo Nguyễn Đăng C được miễn nộp tiền án phí HSST.

4. Về quyền kháng cáo:

Bị cáo được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm. Người bị hại, người liên quan vắng mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án sơ thẩm hoặc kể từ ngày bản án được niêm yết công khai tại nơi cư trú.

Nơi nhận:

- VKSND;
- THA dân sự;
- Công an;
- Bị cáo;
- Lưu hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA
(Đã ký)**

Lê Thị Tố Như